

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

Số: **43** /UBND

V/v chuẩn bị nội dung việc giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn từ năm 2013 - 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Quảng Ngãi, ngày **19** tháng 01 năm 2018

Kính gửi: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-HĐND ngày 15/01/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh để giám sát việc thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013 – 2017; Kế hoạch số 05/KH-ĐGS ngày 16/01/2018 của Đoàn Giám Sát Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh (có photo kèm theo); Chủ tịch UBND thành phố có ý kiến như sau:

Giao phòng Văn hóa và Thông tin thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố từ năm 2013 – 2017 phục vụ việc giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh; hoàn thành nhiệm vụ trước ngày **02/3/2018**.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *el*

- Như trên;
- CT, PCT UBND TP;
- C, PVP, CV (VHXH);
- Lưu VT, nđ06.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Anh**

Số: 06 /QĐ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh để giám sát việc thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2017**

VP.HĐND VÀ UBND TP. QUẢNG NGÃI

Số: 332

Ngày: 17/01/2018 **BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI HĐND TỈNH QUẢNG NGÃI**

Quyết định

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2018;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh để giám sát việc thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2017, gồm các thành viên sau:

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Trưởng Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, làm Trưởng Đoàn;
2. Ông Lê Hồng Vinh, Phó trưởng Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, làm Phó trưởng Đoàn;
3. Ông Nguyễn Xuân Quang, Ủy viên Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, làm thành viên;
4. Bà Trương Thị Mỹ Trang, Ủy viên Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, làm thành viên;
5. Bà Lê Nà, Ủy viên Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, làm thành viên;
6. Ông Trần Quang Tòa, Ủy viên Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, làm thành viên;
7. Ông Đặng Minh Thảo, Ủy viên Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, làm thành viên.
8. Thành phần mời tham gia Đoàn giám sát:
  - a) Thường trực HĐND tỉnh;

b) Đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;

c) Trưởng ban, Phó Trưởng Ban (chuyên trách) các Ban của HĐND tỉnh;

d) Đại diện lãnh đạo Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;

đ) Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh: Chánh, Phó Chánh Văn phòng, Trưởng, phó, chuyên viên các Phòng.

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2. UBND các huyện, thành phố;

3. UBND các xã, phường, thị trấn.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

Đoàn giám sát có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo; gửi Kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo yêu cầu các cơ quan, địa phương được giám sát báo cáo việc thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2017. Đoàn giám sát tổ chức đi giám sát, kiểm tra thực tế tại một số cơ quan, địa phương; xây dựng báo cáo kết quả giám sát, báo cáo cho Thường trực HĐND tỉnh và HĐND tỉnh.

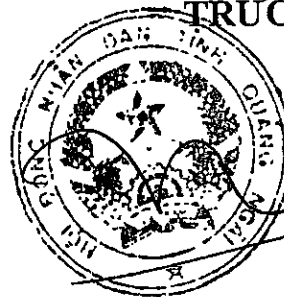
**Điều 4.** Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh, các thành viên Đoàn giám sát nêu tại Điều 1 và Chánh Văn phòng HĐND tỉnh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Cơ quan, địa phương được giám sát;
- Như Điều 4;
- VP HĐND tỉnh: PVP, các Phòng;
- Lưu: VT, CV (VHXH).

**TM. BAN VĂN HÓA-XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

Số: 05 /KH-ĐGS

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 01 năm 2018

### **KẾ HOẠCH**

#### **Giám sát việc thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2017**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-HĐND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh để giám sát việc thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2017, Đoàn giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch giám sát như sau:

#### **I. Mục đích, yêu cầu, phạm vi giám sát**

1. Mục đích: Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2017; qua giám sát, làm rõ những việc đã làm được và chưa được, xác định nguyên nhân tồn tại, hạn chế và đề xuất, kiến nghị với các cấp có thẩm quyền có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian đến.

2. Yêu cầu: Giám sát có trọng tâm, trọng điểm. Quá trình giám sát phải đánh giá đúng thực trạng, khách quan, đúng quy định của pháp luật. Báo cáo kết quả giám sát cho Thường trực HĐND tỉnh và HĐND tỉnh.

3. Phạm vi giám sát: Việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2017.

#### **II. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
2. UBND các huyện, thành phố;
3. UBND một số xã, phường, thị trấn (do UBND các huyện, thành phố chọn và đề nghị báo cáo)

#### **III. Phương thức, thời gian giám sát**

##### **1. Phương thức giám sát**

- Trên cơ sở đề cương báo cáo kèm theo Kế hoạch này, các cơ quan, địa phương được giám sát (mục II Kế hoạch này) báo cáo bằng văn bản cho Đoàn giám sát.

- Đoàn giám sát xem xét các báo cáo, làm việc trực tiếp với các cơ quan, địa phương được giám sát và một số cơ quan, đơn vị có liên quan khác (nếu cần).

- Đoàn giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát và tổ chức họp các bên có liên quan tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo; trình báo cáo kết quả giám sát cho Thường trực HĐND tỉnh và HĐND tỉnh.

- Ngoài báo cáo chính thức theo đề cương gửi kèm, trong quá trình giám sát để làm rõ các thông tin cần thiết, Đoàn giám sát sẽ yêu cầu các cơ quan được giám sát cung cấp thêm thông tin và gửi báo cáo bổ sung các vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

## 2. Thời gian giám sát

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát xây dựng và gửi báo cáo cho Đoàn giám sát **trước ngày 10/3/2018**.

b) Đoàn giám sát làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát: **Từ ngày 15/3/2018 đến ngày 30/3/2018** (Thời gian, địa điểm cụ thể Đoàn giám sát sẽ thông báo sau).

c) Đoàn giám sát tổng hợp xây dựng Báo cáo kết quả giám sát; tổ chức họp Đoàn giám sát; báo cáo kết quả giám sát cho Thường trực HĐND tỉnh **chậm nhất ngày 30/5/2018**.

## IV. Thành phần làm việc

### 1. Thành phần tham gia cùng Đoàn giám sát:

- Thành viên Đoàn giám sát tại Điều 1 Quyết định số 06/QĐ-HĐND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh.

- Tổ chuyên viên giúp việc Đoàn giám sát thuộc Văn phòng HĐND tỉnh.

### 2. Thành phần của các cơ quan, đơn vị được giám sát:

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát và đại diện các phòng, ban có liên quan (do các sở ban ngành, địa phương mời).

3. Mời phóng viên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Quảng Ngãi (dự và đưa tin).

## V. Tổ chức thực hiện

1. Đoàn giám sát theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát gửi báo cáo đúng thời gian quy định; nghiên cứu báo cáo, tài liệu, xử lý thông tin có liên quan đến nội dung giám sát; xây dựng và tổ chức giám sát theo lịch làm việc. Dự thảo báo cáo kết quả giám sát; tổ chức họp lấy ý kiến tham gia của các thành viên trong Đoàn giám sát và các cơ quan, đơn vị được giám sát; tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giám sát, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và HĐND tỉnh.

2. Các thành viên Đoàn giám sát sắp xếp thời gian, tham gia đầy đủ đợt giám sát.

### 3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát:

- UBND các huyện, thành phố chọn 05 xã, phường, thị trấn, đề nghị báo cáo (theo đề cương kèm theo kế hoạch này) và gửi trực tiếp cho Đoàn giám sát.

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gửi kèm theo Kế hoạch này và gửi cho Đoàn giám sát theo địa chỉ: Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh, số 52 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi và email: [thaihdndqn@gmail.com](mailto:thaihdndqn@gmail.com) trước ngày 10/3/2018; đồng thời, gửi toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan cho Đoàn giám sát tại buổi làm việc.

- Bố trí nơi làm việc và mời các bộ phận chuyên môn có liên quan cùng tham dự buổi làm việc với Đoàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cử đại diện lãnh đạo tham gia Đoàn giám sát khi Đoàn giám sát làm việc trực tiếp với các cơ quan, địa phương được giám sát.

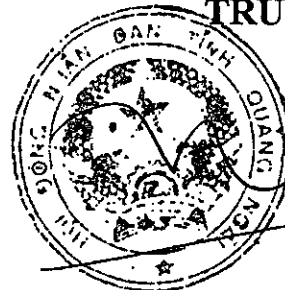
#### 4. Văn phòng HĐND tỉnh bố trí phương tiện phục vụ Đoàn giám sát.

Khi cần thêm các thông tin liên quan đến Kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo xin liên hệ với đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Trưởng Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh, Trưởng Đoàn giám sát qua số điện thoại: 0255.3828.345 0916.436.849./.

#### *Nơi nhận:*

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị được giám sát;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các phòng;
- Lưu: VT, CV(VHXH).

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**



**TRƯỞNG BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI  
Nguyễn Mạnh Hùng**



## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

**Về thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa từ năm 2013-2017**

**Kèm theo Kế hoạch số 05 /KH-ĐGS ngày 16 /01/2018 của Đoàn giám sát Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh)**

### **I. Thực trạng về các di tích cấp tỉnh và quốc gia trên địa bàn huyện, thành phố**

1. Tổng số di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn huyện, thành phố đến 12/2017; trong đó, số di tích do huyện, thành phố quản lý.

2. Số lượng di tích (*trong đó cấp tỉnh, cấp quốc gia*) xuống cấp cần được đầu tư, tôn tạo. Nêu cụ thể tên di tích và tình trạng xuống cấp; đề xuất biện pháp khắc phục đối với từng di tích.

3. Số lượng di tích (*trong đó cấp tỉnh, cấp quốc gia*) bị lấn chiếm cần được bảo vệ. Nêu cụ thể tên di tích và tình trạng bị lấn chiếm; đề xuất biện pháp khắc phục đối với từng di tích.

4. Số lượng các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị nhưng chưa được xếp hạng, chưa đề nghị xếp hạng (lập danh sách cụ thể - nếu có). Nguyên nhân chưa đề nghị xếp hạng.

*(Tổng hợp theo phụ lục 6 kèm theo).*

### **II. Về công tác quản lý các di tích:**

1. Việc ban hành văn bản để chỉ đạo, quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn (photocopy các văn bản kèm theo báo cáo). Việc hướng dẫn thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích (theo Thông tư 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30/12/2013).

2. Việc xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phát huy giá trị di tích hằng năm, 05 năm; kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị các di tích gắn với phát triển du lịch.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật di sản văn hóa, Luật sửa đổi một số điều của Luật di sản văn hóa và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị các di tích (Hình thức tuyên truyền; số lượt tuyên truyền...)

4. Việc thành lập Ban quản lý di tích đối với các di tích được xếp hạng; tình hình hoạt động của các Ban quản lý di tích trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích tại địa phương...

5. Số lượng di tích đã được sửa chữa, tôn tạo, phục hồi từ năm 2013 đến 2017; bao nhiêu di tích được sửa chữa, tôn tạo lần thứ 2; bao nhiêu di tích được sửa chữa, tôn tạo từ lần thứ 3 trở lên. Tổng kinh phí đã đầu tư cho sửa chữa, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích trên địa bàn huyện, thành phố từ năm 2013 đến 2017 (từ các nguồn vốn TW, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, vốn huy động từ xã hội hóa).

6. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo vệ công trình văn hóa, nghệ thuật, di tích lịch sử - văn hóa theo quy định tại Nghị định 158/2013/NĐ-CP ngày

12/11/2013 và Nghị định 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ (nêu cụ thể số lượt thanh tra, kiểm tra; kết quả sau thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm...)

7. Công tác xây dựng nội quy bảo vệ di tích; làm và gắn biển nội quy bảo vệ di tích; công tác kiểm tra chống xâm hại các di tích.

8. Công tác phối hợp giữa cấp tỉnh, huyện, xã trong quản lý di tích. Việc báo cáo cấp trên và cơ quan quản lý chuyên ngành đối với những di tích bị lấn chiếm, hủy hoại.

9. Việc bố trí kinh phí cho công tác tu bổ, phục hồi, phát huy giá trị các di tích: Số kinh phí, nguồn kinh phí thực hiện giai đoạn 2013-2017 và từng năm.

10. Số lượng di tích đã được phát huy giá trị trong việc tuyên truyền, giáo dục truyền thống của địa phương; số di tích phát huy giá trị trong thu hút khách du lịch đến tham quan. Nguồn thu từ khai thác du lịch của các di tích tại địa phương... Đánh giá việc phát huy giá trị các di tích.

### **III. Đánh giá chung**

1. Những kết quả đạt được

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc (Nguyên nhân khách quan; nguyên nhân chủ quan)

4. Biện pháp khắc phục

### **IV. Kiến nghị, đề xuất**

*(Trên đây là đề cương báo cáo những nội dung chính, trong quá trình giám sát thực tế, Đoàn giám sát có thể yêu cầu UBND các huyện, thành phố báo cáo thêm một số nội dung khác có liên quan để phục vụ cho nội dung giám sát).*



Phụ lục 6:  
DANH MỤC CÁC DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

**I. DANH MỤC CÁC DI TÍCH DO HUYỆN, THÀNH PHỐ QUẢN LÝ**

TT	Tên gọi di tích	Địa điểm	Số/Ký hiệu QĐ, Ngày cấp

**II. CÁC DI TÍCH XƯƠNG CẤP CẦN ĐƯỢC ĐẦU TƯ, TÔN TẠO (Bao gồm cấp tỉnh và cấp quốc gia)**

TT	Tên gọi di tích	Địa điểm	Cấp di tích/Cơ quan quản lý	Hạng mục cần đầu tư, tôn tạo	Nhu cầu vốn đầu tư, tôn tạo	Nguồn vốn	Cơ quan chủ đầu tư

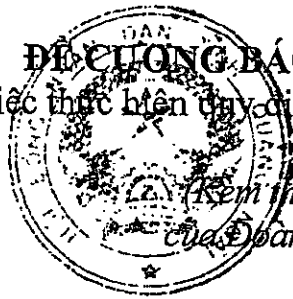
**III. CÁC DI TÍCH BỊ LẤN CHIẾM CẦN ĐƯỢC BẢO VỆ (Bao gồm cấp tỉnh và cấp quốc gia)**

TT	Tên gọi di tích	Địa điểm	Cấp di tích/Cơ quan quản lý	Tình trạng bị lấn chiếm	Vấn bản đã chỉ đạo giải quyết, xử lý	Ghi chú


**IV. CÁC DI TÍCH CÓ GIÁ TRỊ NHƯNG CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN, CHƯA ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN**

<b>TT</b>	<b>Tên gọi di tích</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Đặc điểm, đánh giá di tích</b>

**ĐỀ UNG BÁO CÁO CỦA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
việc thực hiện quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn  
hóa từ năm 2013-2017



(Kèm theo Kế hoạch số 05 /KH-ĐGS ngày 16 /01/2018  
của Ban giám sát Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND tỉnh)

1. Tổng số di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn xã, phường, thị trấn đến 12/2017; trong đó, số di tích do UBND xã, phường, thị trấn quản lý.
2. Số lượng di tích (*trong đó cấp tỉnh, cấp quốc gia*) bị lấn chiếm cần được bảo vệ. Nêu cụ thể tên di tích và tình trạng bị lấn chiếm; đề xuất biện pháp khắc phục đối với từng di tích.
3. Số lượng di tích đã được sửa chữa, tôn tạo, phục hồi từ năm 2013 đến 2017; bao nhiêu di tích được sửa chữa, tôn tạo lần thứ 2; bao nhiêu di tích được sửa chữa, tôn tạo từ lần thứ 3 trở lên.
4. Số lượng di tích (*trong đó cấp tỉnh, cấp quốc gia*) xuống cấp cần được đầu tư, tôn tạo. Nêu cụ thể tên di tích và tình trạng xuống cấp; đề xuất biện pháp khắc phục đối với từng di tích.
5. Số lượng các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị nhưng chưa được xếp hạng, chưa đề nghị xếp hạng (lập danh sách cụ thể - nếu có). Nguyên nhân chưa đề nghị xếp hạng.
6. Việc ban hành văn bản đề chỉ đạo, quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn (photocopy các văn bản kèm theo báo cáo).
7. Việc thành lập, hoạt động của Ban quản lý di tích; ban hành quy chế hoạt động của Ban quản lý di tích...
8. Công tác xây dựng nội quy hoạt động của di tích.
9. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật di sản văn hóa, Luật sửa đổi một số điều của Luật di sản văn hóa và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị các di tích (Hình thức tuyên truyền; số lượt tuyên truyền...)
10. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo vệ công trình văn hóa, nghệ thuật, di tích lịch sử - văn hóa (nêu cụ thể số lượt thanh tra, kiểm tra; kết quả sau thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm...)
11. Công tác phối hợp giữa cấp xã, huyện trong quản lý di tích. Việc báo cáo cấp trên và cơ quan quản lý chuyên ngành đối với những di tích bị lấn chiếm, hủy hoại.
12. Việc bố trí kinh phí cho công tác bảo vệ, vệ sinh môi trường, sửa chữa nhỏ di tích...
13. Số lượng di tích đã được phát huy giá trị trong việc tuyên truyền, giáo dục truyền thống của địa phương; số di tích phát huy giá trị trong thu hút khách du lịch đến tham quan...
14. Đánh giá chung
  - a) Những kết quả đạt được

- b) Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc
  - c) Nguyên nhân tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc (Nguyên nhân khách quan; nguyên nhân chủ quan)
  - d) Biện pháp khắc phục
15. Kiến nghị, đề xuất

*(Trên đây là đề cương báo cáo những nội dung chính, trong quá trình giám sát thực tế, Đoàn giám sát có thể yêu cầu UBND các xã, phường, thị trấn báo cáo thêm một số nội dung khác có liên quan để phục vụ cho nội dung giám sát).*

---